

Số: _____/BC-BCĐ

Đăk Glei, ngày 17 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Đăk Glei (Tuần 33/2022)

Thực hiện Văn bản số 1191/UBND-KGVX ngày 25/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện báo cáo tình hình phòng chống dịch trên địa bàn, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện Đăk Glei báo cáo tuần 33/2022;

I. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Nêu nội dung chính các Văn bản chỉ đạo trọng tâm, nổi bật của Trung ương.
- Nêu nội dung chính các Văn bản chỉ đạo trọng tâm, nổi bật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, Huyện ủy.

2. Công tác y tế:

a. Tình hình mắc bệnh

- Số ca mắc trong tuần báo cáo: 0 ca (lũy tích 4.107; trong đó có 0 ca tái dương tính).
- + Số F0 (trong khu cách ly và xâm nhập nơi khác); lũy tích: 22.
- + Số F0 (trong đó 0 ca tại cộng đồng); lũy tích: 4.080.
- + Số F0 tdt; 0, lũy tích 05.
- Đánh giá số ca mắc mới trong tuần: 0.
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới chưa tiêm vắc xin/Tổng số ca mắc mới 0.
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới tiêm mũi 01 vắc xin/Tổng số ca mắc mới 0.
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 2 vắc xin trở lên/ Số ca mắc mới 0.

b. Khoanh vùng điều tra truy vết; khoanh vùng dịch tễ và cách ly y tế vùng dịch: Báo cáo rõ về ca cộng đồng; ca trong khoanh vùng điều tra truy vết; khoanh vùng dịch tễ; cách ly y tế vùng dịch; ngoài khu vực khoanh vùng dịch tễ.

Số ca ghi nhận trong tuần 0 ca, có 0 ổ dịch mới.

- Tiếp tục khoanh vùng dịch tễ điều tra f1; số trường hợp được xét nghiệm; kết quả xét nghiệm (số âm tính, số dương tính).
- Ngoài khu vực khoanh vùng dịch tễ: 0.
- + Số F1: kết quả xét nghiệm (số âm tính 0, số dương tính 0).
- + Số F2: kết quả xét nghiệm (số âm tính 0, số dương tính 0).

c. Điều trị

- Đang cách ly điều trị: 01 (Trong đó số F0: 0 ca mắc mới, số F0tdt: 0, số F0 trong cộng đồng 01, số F0 xâm nhập 0).

+ Số F0 đang điều trị tại cơ sở y tế tập trung: 0.

+ Số F0 đang cách ly theo dõi tại nhà: 01 (số F0 xâm nhập 0).

+ Số F0 được cấp thuốc điều trị tại nhà (theo Quyết định số: 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế).

+ Số F0 đang điều trị tăng 0.

• Đánh giá tỷ lệ chuyển điều trị tăng trong ngày 0:

+ Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tăng 0 được tiêm mũi 1 vắc xin/Tổng số ca chuyển điều trị tăng 0.

+ Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tăng 0 được tiêm mũi 2 vắc xin/Tổng số ca chuyển điều trị tăng 0.

- Số ca được xác định khỏi bệnh trong tuần 0; lũy tích 4.105.

- Số ca tử vong, số ca bệnh nặng đang điều trị ICU, số ca bệnh nguy kịch đang điều trị ECMO.../lũy tích. Nếu có ca tử vong thì tiếp tục đánh giá tỷ lệ tử vong trong ngày:

+ Tỷ lệ % số ca tử vong được tiêm mũi 1 vắc xin/Tổng số ca tử vong 0.

+ Tỷ lệ % số ca tử vong được tiêm mũi 2 vắc xin/Tổng số ca tử vong 0.

* Đánh giá tình hình điều trị của các bệnh viện dã chiến và khu điều trị tập trung (nếu có)

d. Cách ly tập trung

- Số người vào các cơ sở cách ly tập trung trong tuần 0; lũy tích 1524. Số đang cách ly 0 (nêu được số liệu về các F1 đang cách ly tập trung 0; kết quả xét nghiệm âm tính lần 1: 0, âm tính lần 2: 0; lần 3: 0).

- Số đang cách ly: 0 người. Trong đó: tại 0 cơ sở CLTT.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 1 âm tính: 0 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 2 âm tính: 0 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 3 âm tính: 0 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 4 âm tính: 0 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 5 âm tính: 0 người.

- Số cơ sở cách ly tập trung 06; khả năng thu dung: 280.

- Cơ sở cách ly tập trung tại khách sạn có thu phí 03 cơ sở khoảng 50 giường.

- Đánh giá cơ sở vật chất, trang bị cơ sở cách ly tập trung và hoạt động, kiểm tra, giám sát các cơ sở cách ly tập trung:

đ. Cách ly/theo dõi tại nhà

- Số người cách ly tại nhà mới trong tuần 0; lũy tích 5.207, số giải ly trong tuần 0 ca, Hiện đang cách ly tại nhà 01.

- Số người tự theo dõi sức khỏe trong ngày 0; lũy tích 1.768. Số đang tự theo dõi sức khỏe 0.

- Đánh giá công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cách ly tại nhà và việc chấp hành của đối tượng cách ly tại nhà được Tổ công tác cộng đồng giám sát chặt chẽ và lấy mẫu đúng qui định.

e. Các cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung:

- Số cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung 0.

- Đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị

ê. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn.

- Số ca bệnh có xu hướng giảm dần, dịch bệnh ổn định.

g. Tình hình tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

- Số liều vắc xin được cấp: Sở Y tế, các đơn vị khác: **120.394 liều.**

- Số liều vắc xin đã thực nhận: **120.394** liều.

Tiêm vắc xin triển khai tiêm trong tuần; 2.399.

Số liều vắc xin đã tiêm: **114.525/120.394 Tỷ lệ 95,12%.**

- Tổng số mũi 1 đã tiêm cho đối tượng (≥18 tuổi).

+ Số mũi 1 đã tiêm trong ngày: **0.**

+ Tỷ lệ % tiêm mũi 1 (≥18 tuổi): **27.065/26.807 = 100,96%.**

- Tổng số tiêm đủ 2 mũi cho đối tượng (≥18 tuổi).

+ Số mũi 2 đã tiêm trong ngày: **0.**

+ Tỷ lệ % tiêm đủ 02 mũi (≥18 tuổi); Cộng dồn **27.059/26.807 = 100,94%.**

+ Tỷ lệ % được tiêm vắc xin phòng COVID-19 (mũi 1 + đủ 2 mũi); cộng dồn: **27.059/26.807 = 100,94%.**

+ Tiêm bổ sung mũi 3 trong tuần; **0** đối tượng, cộng dồn: **10.836/11.372** đối tượng được tiêm và đạt **95,20%.**

+ Tiêm nhắc lại mũi 3 và bổ sung mũi 4 trong tuần; **924** đối tượng, cộng dồn; **20.679/26.371** đối tượng được tiêm và đạt **78,41%.**

+ Tiêm nhắc lại mũi 4 trong tuần; **180** đối tượng, cộng dồn; **3.307/3.612** đối tượng được tiêm và đạt **91,6%.**

- Tổng số tiêm cho trẻ em từ 12 - 17 tuổi: 5.098.

+ Số tiêm trong tuần mũi 1; 0; Cộng dồn; **5.098/5.062** đạt **100,65%.**

+ Số tiêm trong tuần mũi 2; 0; Cộng dồn; **5.079/5.062** đạt **100,29%.**

+ Tiêm nhắc lại mũi 3 trong tuần 395 ; Cộng dồn; **2.536/5079** đạt **49,93%.**

- Tổng số tiêm cho trẻ em từ 5- 12 tuổi: 8.370.

Tổng số tiêm trong tuần; 900 .

+ Số tiêm mũi 1 trong tuần 240; cộng dồn; **7.626/8.370 đạt 91,1%**.

+ Số tiêm mũi 2 trong tuần 660; cộng dồn; **5.122/8.370 đạt 61,19%**.

- Số điểm tiêm: 12.

- Đánh giá tình hình tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Đánh giá tình hình tiêm vắc xin phòng COVID-19: Đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng chống dịch COVID-19. Công tác nhập liệu được cập nhật trực tiếp hoặc nhập hồi cứu lên hệ thống ngay sau buổi tiêm chủng; đảm bảo số liệu chính xác và kịp thời.

3. Biên giới:

- Công tác tuần tra, kiểm soát các đường mòn, lối mở trên địa bàn giáp ranh tỉnh khác; xử lý các hành vi vi phạm quy chế biên giới, xuất nhập cảnh trái phép...

- Tình hình dịch các tỉnh của nước bạn giáp ranh với Đắk Glei- Kon Tum.

- Đánh giá tình hình khu vực biên giới an toàn, ổn định.

4. An ninh trật tự xã hội:

- Tình hình an ninh trật tự của địa phương: Ổn định.

- Số vụ vi phạm quy định phòng, chống dịch: Không.

- Số vụ vi phạm quy định phòng, chống dịch đã xử lý: Không.

- Đánh giá tình hình an ninh trật tự xã hội: Ổn định.

5. Công tác dạy và học: Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì báo cáo.

Các đơn vị trường học tăng cường công tác tuyên truyền các thông tin phòng chống dịch bệnh trên địa bàn; gắn các chuyên trang, trang truyền thông về phòng chống COVID-19 của tỉnh (*gồm bản đồ đánh giá cấp độ dịch COVID-19*) lên website của các đơn vị, thông báo rộng rãi qua các kênh truyền thông xã hội (*zalo, facebook...*) để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh kịp thời theo dõi.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn ngành bắt buộc đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà và nơi công cộng (*đeo khẩu trang che kín cả mũi và miệng đúng cách*); thực hiện nghiêm yêu cầu phòng chống dịch 2K + vắc xin của Bộ Y tế, chú ý giữ khoảng cách tối thiểu 02m khi tiếp xúc.

Chú trọng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đảm bảo kiên trì mục tiêu chất lượng và linh hoạt trong phòng chống dịch; tránh cắt xén chương trình cũng như tổ chức dạy học hình thức, không hiệu quả.

Các đơn vị trường học phân loại, đánh giá cấp độ dịch theo từng địa bàn (*cấp thôn/làng, xã*) của huyện và tình hình dịch bệnh COVID-19 tại địa phương, triển khai phân loại học sinh theo địa bàn cư trú tương ứng với cấp độ dịch (*Cấp*

độ 1 - Màu xanh, Cấp độ 2 - Màu vàng, Cấp độ 3 - Màu cam, Cấp độ 4 - Màu đỏ); biên chế học sinh theo địa bàn, cập nhật các khu vực khoanh vùng dịch nhỏ nhất theo hướng dẫn phân loại, đánh giá cấp độ dịch của UBND tỉnh, Sở Y tế, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 huyện; xây dựng phương án tổ chức dạy học theo từng cấp độ.

II. NHẬN ĐỊNH, DỰ BÁO DỊCH BỆNH

Do đó, hiện nay và thời gian tới cần nâng cao cảnh báo và sẵn sàng đáp ứng với các tình huống phòng chống dịch COVID-19 ở mức cao nhất theo phương châm phòng chống dịch của Chính phủ “Phòng ngừa tích cực, phát hiện sớm, cách ly nhanh, điều trị hiệu quả, xử lý dứt điểm, nhanh chóng ổn định tình hình” thực hiện theo Nghị quyết số 128/NQ-CP về Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3819/KH-UBND ngày 23/10/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP. UBND huyện đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu kế hoạch triển khai trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN TỚI

- Thực hiện theo Nghị quyết số 128/NQ-CP về Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3819/KH-UBND ngày 23/10/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP. UBND huyện đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu kế hoạch triển khai trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần “chống dịch như chống giặc”, đề cao cảnh giác, không được lơ là, chủ quan, tiếp tục phối hợp với các Phòng, ban ngành.

- Tiếp tục tăng cường mạnh mẽ công tác tuyên truyền, truyền thông phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn. Trong đó, đẩy mạnh việc truyền thông thực hiện nghiêm yêu cầu 5K và thông điệp 5T, nhất là yêu cầu bắt buộc đeo khẩu trang (đúng cách) khi ra khỏi nhà và nơi cộng đồng để chủ động phòng chống dịch COVID-19.

- Tiếp tục triển khai tổ chức công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, theo đúng kế hoạch và tiến độ.

- Nâng cao năng lực lấy mẫu gửi xét nghiệm SARS-CoV-2 để đáp ứng kịp thời với các tình huống dịch bệnh./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- UBND huyện;
- Huyện ủy;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ
Đinh Thị Ái Nhung**

